**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn: Toán

Tên bài học: **Ôn tập về phép cộng, phép trừ ( không nhớ ) trong phạm vi 100(2tiết )**

Tiết chương trình: 3, 4

Thời gian thực hiện: 11/9/2024; 12/9/2024

**TIẾT 2**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Ôn tập về phép cộng, phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 100 gồm các dạng cơ bản về: tính nhẩm, tính viết, thực hiện tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính.

- Vận dụng các phép tính đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học.

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số. Phát triển tư duy toán cho HS.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: SGK

2.HS: SGK, vở bài tập

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HĐBT** |
| **1.Hoạt động mở đầu (5’)**  **-GV cho HS Hát**  **-GV Giới thiệu bài mới**  **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới (20’)**  **Bài tập 1**: a)GV yêu cầu HS thực hiện tìm kết quả các phép tính và cùng bạn chữa bài kiểm tra kết quả. Nói cho bạn nghe cách tính nhẩm trong từng cột.  b) HS thực hiện tương tự câu a.  - **Bài tập 2:** GV yêu cầu HS đặt tính rồi tính, đổi chéo vở kiểm tra bài.  - GV đặt câu hỏi để HS tự rút ra bài này giúp HS ôn luyện kĩ năng tính cộng, trừ (tính viết – đặt tính rồi tính) trong phạm vi 100.  **Bài tập 3:** a) GV yêu cầu HS tính và viết kết quả vào vở rồi đổi chéo vở kiểm tra bài.  - GV đặt câu hỏi để HS tự rút ra bài này giúp HS ôn luyện kĩ năng tính cộng, trừ nhẩm các số tròn chục, rèn kĩ năng thực hiện tính cộng, trừ các số tròn chục trong trường hợp có hai dấu phép tính (cùng cộng, cùng trừ hoặc có cả cộng và trừ).  - GV yêu cầu HS tự nêu thêm các ví dụ theo từng dạng nói trên để bạn thực hiện.  b) HS nhận biết dạng bài thực hiện tính trong trường hợp có đến hai phép tính cộng, trừ thì tính lần lượt từ trái qua phải.  - GV không yêu cầu HS phải viết kết quả của phép tính trung gian.  **Bài tập 4:** GV yêu cầu HS tìm lỗi sai trong mỗi phép tính, sửa lại cho đúng rồi giải thích cho bạn nghe  - GV đặt câu hỏi để HS lí giải lỗi sai, thông qua đó nắm chắc cách đặt tính rồi tính phép cộng, phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 100. Từ đó HS có cơ hội lập luận, đưa ra lí lẽ để khẳng định câu nào đúng, câu nào sai, sai ở đâu. Lỗi sai đó nhắc chúng ta điều gì?  **3.Hoạt động vận dụng (7’)**  **Bài tập 5:** GV yêu cầu HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  - GV yêu cầu HS suy nghĩ lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra  GV hướng dẫn HS: Từ các số đã cho lập các phép tính cộng hoặc trừ tương ứng, tìm kết quả, chọn phép tính đúng.  - GV tổ chức thành trò chơi, GV giao cho HS các bộ 3 thẻ số. HS lập các phép tính từ bộ 3 thẻ số đó. Nhóm nào lập được nhiều phép tính đúng thì thắng cuộc.  **\*Hoạt động củng cố và nối tiếp (3’)**  -Chuẩn bị bài học sau: SGK, vở, bút,…  -Nhận xét tiết học. | -HS thực hiện  -HS thực hiện  -HS nhận xét  -HS nêu  -HS quan sát  -HS quan sát, trả lời    -HS quan sát  -HS viết  -HS trả lời |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………